

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2019/DS-ST

Ngày: 12, 13/11/2019

V/v “Yêu cầu BTTH do sức khỏe bị
xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy Bắc.
2. Ông Đoàn Minh Tư.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách tham gia phiên tòa:
ông Võ Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12, 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 07 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2019/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị D - sinh năm 1970, địa chỉ: ấp VL, xã VB, huyện CL, tỉnh BT (Bà Lê Thị D ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1957, địa chỉ: 140 đường PTB, P4, TP.VL, tỉnh VL).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Phước L - sinh năm 1970, địa chỉ: ấp VL, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thành trình bày: Vào khoảng 6 giờ ngày 18/9/2016, bà Lê Thị D hái chôm chôm tại vườn nhà của bà D ở ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Bình, ông L thấy vậy đến chửi bới, lấy cây, đất ném vào người bà rồi bỏ đi. Khoảng 01 giờ sau, ông L quay trở lại, lấy cây kẹp bà hái

chôm chôm bằng tre, đường kính khoảng 03 phân, đánh liên tục nhiều cái xuống đầu, lưng và cánh tay bà làm cho bà bị thương, ra máu nhiều, được ông Tròn (em ruột bà D) đưa đi bệnh viện cứu chữa. Sau đó, bà D đã tố cáo sự việc với Công an huyện Chợ Lách, yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông L và bồi thường thiệt hại cho bà, nhưng Cơ quan điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã trả lời do kết quả giám định tỉ lệ thương tật không đủ định lượng khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy, bà D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách giải quyết buộc ông L phải bồi thường thiệt hại cho bà với tổng chi phí là 94.168.817đồng gồm các khoản cụ thể như sau:

Tiền nằm viện và tiền thuốc: 3.468.817đ;

Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 50 ngày x 100.000đ/ngày = 5.000.000đ;

Chi phí thuê xe đi chữa bệnh: 6 lần x 200.000đ=1.200.000đ;

Thu nhập thực tế bị mất: 50 ngày lao động x 250.000đ/ngày = 12.500.000đ;

Chi phí và thu nhập bị mất của 01 người chăm sóc: 10 ngày x 250.000đ= 2.500.000đ;

Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 1.390.000đ x 50 tháng = 69.500.000đ.

Tại biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Phước L trình bày: Vào khoảng 6 giờ 00 phút ngày 18/9/2016, ông Nguyễn Phước L đi từ nhà của ông Nguyễn Văn Luyện về và đến vườn nhà, ông L thấy bà D (là vợ của ông đã ly hôn) leo lên cây bẻ chôm chôm thì ông L kêu bà D xuống, không cho bà D hái chôm chôm nhưng bà D vẫn tiếp tục hái nên xảy ra cự cãi, bà D điện thoại kêu em bà là Lê Văn Tròn đến đứng ở gần nhà, ông L bỏ đi vào nhà, bà D cũng đi theo và chửi bới. Ông L đi vòng qua nhà ông Luyện, mượn cây kẹp về bẻ chôm chôm, thì thấy bà D cầm cây rựa (dao) không biết làm gì rồi đưa cho con là Nguyễn Phước Đạt mang vào nhà. Sau đó, bà D bước xuống nhà chửi “mẹ mày, mày hái chôm chôm tao, tao không cho mày hái chôm chôm tao” và cầm cục gạch ông chọi trúng mặt, vành tai ông L chảy máu và bị thương phần mềm. Ông L mới cầm cây kẹp gờ lên đánh bà D theo hướng từ trên xuống làm bà D bị thương ở cánh tay và phần đầu thì Tròn chạy đến ôm ông L ngăn không cho ông L đánh bà D. Sau đó, chở bà D đi băng bó vết thương, đến khoảng 8 giờ cùng ngày Công an xã Vĩnh Bình đến lập biên bản. Sự việc đã lỡ xảy ra nên ông L đồng ý bồi thường cho bà D các chi phí như sau:

Chi phí tiền thuốc: 3.468.817đồng;

Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 250.000đồng;

Tổn thất tinh thần: 500.000đồng;

Tổng cộng 4.218.000đồng, ngoài ra ông không đồng ý các khoản chi phí khác mà bà D yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách phát biểu quan điểm như sau:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cụ thể:

Ghi nhận ông L đồng ý bồi thường cho bà D tiền thuốc là 3.468.817đồng, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 250.000đồng và tiền tổn thất tinh thần là 500.000đồng.

Buộc ông L phải bồi thường cho bà D 50% chi phí thuê xe chở bà D đi khám chữa bệnh là $800.000\text{đ}/2 = 400.000\text{đồng}$ và tiền công lao động là $1.250.000\text{đ}/2 = 625.000\text{đồng}$ (do bà D cũng có lỗi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Lê Thị D yêu cầu ông Nguyễn Phước L có địa chỉ tại ấp ấp VL, xã VB, huyện CL, tỉnh BT bồi thường thiệt hại do ông L có hành vi đánh bà gây thương tích nhưng qua kết quả giám định chưa đủ định lượng nên Công an huyện Chợ Lách không đề nghị truy tố mà chuyển Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự, nên đây là vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách theo qui định tại Điều 590 Bộ luật dân sự và khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bồi thường tiền thuốc trong thời gian khám điều trị bệnh với số tiền tổng cộng là 3.468.817 đồng (theo hóa đơn đã cung cấp), yêu cầu này bị đơn đã tự nguyện bồi thường nên ghi nhận

[2.2] Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 5.000.000đ nhận thấy: tại phiên tòa, bà D thừa nhận rằng khi ông L đánh bà, bà đến trạm y tế khâu vết thương rồi đến bệnh viện Minh Đức băng bó xong rồi về chứ không nằm viện, tổng số lần đi chữa trị, tái khám và giám định vết thương là 06 lần. Hơn nữa, tất cả các hóa đơn và giấy tờ khám bệnh do nguyên đơn cung cấp không thể hiện được chỉ định của bác sĩ yêu cầu nhập viện, chứng tỏ sức khỏe bà vẫn ổn và trong sự việc này bà cũng có lỗi. Mặc khác, tại phiên tòa bà D thừa nhận là thời gian điều trị đến khi lành bệnh 20 ngày nên bà đã đi tố cáo với Công an huyện Chợ Lách đề nghị xử lý. Do đó, việc bà yêu cầu 50 ngày là không có cơ sở để chấp nhận, nhưng do bị đơn tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 250.000đồng. Xét thấy, sự việc xảy ra bà D cũng có lỗi và bà D cũng không nằm viện chứng tỏ thương tích không nghiêm trọng, cho nên việc ông L tự nguyện bồi thường chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho nguyên đơn trong 05 ngày và mỗi ngày 50.000đồng là phù hợp nên ghi nhận.

[2.3] Riêng đối với chi phí thuê xe đi chữa bệnh, bà D yêu cầu ông L bồi thường là 1.200.000đồng và cung cấp chứng cứ do bà Lê Ngọc Diệu xác nhận chở bà D đi khám chữa bệnh vào các ngày 18/9/2016, 19/9/2016, 26/9/2016, 17/10/2016 và đi giám định tỉ lệ thương tật mỗi ngày là 200.000đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà D khai rằng vào ngày 18/9/2016 khi xảy ra sự việc ông Lê Văn Tròn (em ruột bà D) chở bà đi cấp cứu chứ không phải bà Lê Ngọc Diệu nhưng bà D không cung cấp được giấy xác nhận của ông Tròn chở bà đi khám nên không xem xét. Như vậy, chỉ có căn cứ buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn chi phí do bà Diệu chở đi khám chữa bệnh trong các ngày 19/9/2016, 26/9/2016, 17/10/2016 và đi giám định tỉ lệ thương tật (tổng cộng 04 ngày) là 800.000đồng. Ngoài ra, bà D còn yêu cầu chi phí mất thu nhập trong thời gian 50 ngày và đưa ra chứng cứ giấy nhập viện, ra viện trong thời gian thai sản, nhưng tại phiên tòa thì khai rằng không có nằm viện chỉ đi tái khám, điều trị và giám định vết thương. Cho nên, việc bà D nại bà bị mất thu nhập trong thời gian 50 ngày là không hợp lý. Do đó, chỉ có cơ sở buộc ông L phải bồi thường cho bà D chi phí của 05 ngày đi khám chữa bệnh, điều trị và giám định vết thương là: 05ngày x 250.000đồng/ngày (mức lao động chung của một người bán vé số do nguyên đơn trình bày và bị đơn thống nhất) = 1.250.000đồng. Tuy nhiên, sự việc xảy ra nguyên đơn cũng có lỗi cụ thể bà D thừa nhận đã dùng gạch chọi vào mặt và tai ông L gây thương tích (nhưng do ông L không yêu cầu bồi thường nên không xem xét), bà D cũng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với ông L (BL37, 66, 67, 68). Đồng thời, tại biên bản thỏa thuận ngày 18/9/2016, ông L bà D đã thừa nhận có đánh nhau và bà D đồng ý đưa cho ông L 5.000.000đồng để bà D được quyền bán chôm chôm (BL35). Chứng tỏ bà D có tình chiếm giữ tài sản của cha mẹ ông L nên sự việc xảy ra là có lỗi của bà D. Do đó, chỉ có thể buộc ông L bồi thường 50% chi phí thuê xe đi chữa bệnh và tiền mất thu nhập là phù hợp.

[2.4] Về tổn thất tinh thần, theo qui định tại điểm b tiểu mục 1.5 mục II Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 thì “Việc xác định mức độ tổn thất về tinh thần cần căn cứ vào sự ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội, sinh hoạt gia đình và cá nhân...”, bà D làm nghề bán vé số nên không bị ảnh hưởng đến nghề nghiệp. Mặc khác, bà còn nại rằng bản thân thường bị nhút nhát, tâm trạng không ổn định, hoang mang sợ hãi, bà đã bị ly hôn, gia đình tan vỡ là nỗi đau tinh thần mà bà gánh chịu từng ngày, nhưng vết thương của nguyên đơn theo kết luận giám định tại phần giám định tổng quát ghi nhận tinh thần tỉnh, tiếp xúc tốt nên lời trình bày của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa, bà D cho rằng tinh thần bà không ổn định là do ông L hãm dọa giết bà, nhưng thực tế chưa xảy ra và hiện tại bà đang sống với hai con trai của bà, tại nhà ông L, ông L thường xuyên đi làm ăn xa thì không lý do nào mà bà D cho rằng bị tổn thất tinh thần như bà đã trình bày. Tuy nhiên, do ông L tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bà D là 500.000đồng nên ghi nhận.

[3] Về án phí, lệ phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 12, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12, Điều 24, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Phước L phải bồi thường cho bà Lê Thị D các chi phí gồm: chi phí tiền thuốc là 3.468.817đồng, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 250.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 500.000đồng, tiền xe 400.000đồng và tiền công lao động 625.000đồng. Tổng cộng là: 5.243.817đồng.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Phước L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/11/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.ADS Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ THÚY HẰNG